

Số: 638/BC-UBND

Tp Sóc Trăng, ngày 12 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện cải cách hành chính năm 2024

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện cải cách hành chính năm 2024.

Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Sóc Trăng cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (CCHC) TẠI ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng liên quan đến công tác CCHC như: Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2024¹; Kế hoạch Tuyên truyền CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2024²; Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2024³; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024⁴; Công văn tăng cường triển khai thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng⁵; Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính⁶; Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2022 - 2030⁷; Quyết định phê duyệt và công bố chỉ số CCHC, chỉ số đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023⁸; Công văn tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC⁹; Công văn nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC¹⁰; Công văn triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm năm 2024¹¹; Tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả tuyên truyền CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2024¹²; Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Sóc Trăng¹³; Kế hoạch Duy trì, cải thiện chỉ số Hiệu quả

¹ Kế hoạch số 218/KH-UBND, ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh

² Kế hoạch số 30/KH-UBND, ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh

³ Kế hoạch số 01/KH-UBND, ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh

⁴ Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 04/01/2024 của UBND tỉnh

⁵ Công văn 3643/UBND-TH, ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh

⁶ Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 21/2/2024 của UBND tỉnh

⁷ Đề án số 04/ĐA-UBND, ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh

⁸ Quyết định số 25/QĐ-UBND, ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh

⁹ Công văn số 3643/UBND-TH ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh

¹⁰ Công văn số 118/UBND-TH ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh

¹¹ Công văn số 360/UBND-TTHC ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh

¹² Công văn số 701/SNV-TTr ngày 25/3/2024 của Sở Nội vụ tỉnh

¹³ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của HĐND tỉnh;

quản trị và Hành chính công tỉnh Sóc Trăng năm 2024¹⁴; Công văn tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công¹⁵; Báo cáo kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 29/12/2021 của Tỉnh uỷ khoá XIV về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030¹⁶ đến các cơ quan đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ của tỉnh giao. Trong năm Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các văn bản sau:

Công văn đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương năm 2024¹⁷; Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2024¹⁸; Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Sóc Trăng năm 2024¹⁹; Kế hoạch rà soát đánh giá TTHC năm 2024 trên địa bàn thành phố Sóc Trăng²⁰; Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng, tiêu cực năm 2024²¹; Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024²²; Kế hoạch Kiểm tra công tác cải cách hành chính, phân cấp quản lý nhà nước và thực thi công vụ năm 2024²³; Công văn đăng ký nội dung rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 (lần 2)²⁴; Công văn tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC²⁵; Công văn nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC²⁶; Công văn cung cấp thông tin phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính²⁷; Công văn triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm năm 2024²⁸; Công văn khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của TTCP²⁹; Quyết định thực hiện thí điểm chuyển giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố³⁰; Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024³¹; Công văn tuyên truyền chuyển đổi, sử dụng tài khoản VneID trong thực hiện TTHC³²; Công văn đôn đốc thực hiện Đề án 06 và Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024³³; Triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 17/01/2024

¹⁴ Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 07/6/2024 của UBND tỉnh

¹⁵ Công văn số 2326/UBND-TTHC ngày 25/7/2024 của UBND tỉnh

¹⁶ Báo cáo số 557-BC/TU ngày 31/7/2024 của Tỉnh ủy

¹⁷ Công văn số 2420/UBND-HC ngày 29/12/2023

¹⁸ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2024

¹⁹ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024

²⁰ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2024

²¹ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 19/02/2024

²² Kế hoạch số 27/KH-UBND, ngày 26/02/2024

²³ Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 26/02/2024

²⁴ Công văn số 35/UBND-HC ngày 05/01/2024

²⁵ Công văn số 63/UBND-HC ngày 10/01/2024

²⁶ Công văn số 275/UBND-HC ngày 20/02/2024

²⁷ Công văn số 308/UBND-HC ngày 26/02/2024

²⁸ Công văn số 350/UBND-HC ngày 01/3/2024

²⁹ Công văn số 727/UBND-HC ngày 17/4/2024

³⁰ Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 01/4/2024

³¹ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 05/5/2024

³² Công văn số 1204/UBND-HC ngày 14/6/2024 của UBND thành phố

³³ Công văn số 1266/UBND-HC ngày 26/6/2024 của UBND thành phố

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức³⁴; Tăng cường hiệu quả công tác đánh giá chỉ số CCHC³⁵; Công văn tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, nâng cao chất lượng cung cấp, giải quyết TTHC, dịch vụ công³⁶.

Tại Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2024 thực hiện cải cách hành chính năm 2024. UBND thành phố đã đề ra 25 nhiệm vụ, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chuyên môn và UBND các phường thực hiện. Đến nay đã thực hiện 22/25 nhiệm vụ đạt 88% (còn 03 nhiệm vụ dự kiến đến cuối năm hoàn thành: (1) Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động và phân cấp của các cơ quan chuyên môn cấp thành phố, UBND 10 phường (Cải cách tổ chức bộ máy); (2) đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định (Cải cách công vụ); (3) Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. (Tài chính công)).

3. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ và tăng cường sự hiểu biết của nhân dân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/02/2024 về Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 với 11 nội dung chính. Trong đó tập trung vào những kết quả đạt được trong thực hiện cải cách hành chính. Kết quả tuyên truyền từ đầu năm đến nay:

- Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Truyền thanh thực hiện tuyên truyền phát sóng định kỳ mỗi tháng 01 chuyên mục: “Người dân thành phố Sóc Trăng với Cải cách hành chính”, đã thực hiện được 12 chuyên mục với thời lượng phát sóng 02 – 05 phút/chuyên mục; phát sóng về Chuyển đổi số đã thực hiện 12 kỳ với thời lượng phát sóng từ 05 - 07 phút.

- Cổng thông tin điện tử của thành phố đã đăng 23 bài viết về công tác cải cách hành chính và 14 bài viết về Chuyển đổi số trên cổng thông tin thành phố Sóc Trăng và trang Zalo Official Account, đã gửi 08 bài viết được duyệt đăng trên Trang Cải cách hành chính tỉnh.

- Tuyên truyền qua hình thức họp, hội nghị tại các cơ quan, đơn vị các phòng ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp 187 cuộc có 2.024 lượt người dự; Ủy ban nhân dân phường³⁷ tuyên truyền qua các cuộc họp khu dân cư, tổ dân phố 137 cuộc có 6.535 lượt người tham dự.

³⁴ Công văn số 1227/ UBND-HC ngày 19/6/2024 của UBND thành phố

³⁵ Công văn số 1226/UBND-HC ngày 19/6/2024 của UBND thành phố

³⁶ Công văn số 1605/ UBND-HC ngày 05/8/2024 của UBND thành phố

³⁷ Phường 1: 36 cuộc có 840 người dự; Phường 2: 40 cuộc có 3.956 người dự; Phường 3: 12 cuộc có 360 người dự; Phường 4: 12 cuộc có 330 người dự; Phường 5: 09 cuộc có 270 người dự; Phường 8: 17 cuộc có 425 người dự; Phường 10: 11 cuộc có 354 người dự.

- Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của 10 phường và thành phố đều có pano, khẩu hiệu tuyên truyền CCHC. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân Phường 1, 2, 4, 9, 10 và Phòng Nội vụ thành phố duy trì trang thông tin điện tử trên Zalo để giới thiệu những văn bản và tuyên truyền các hoạt động về cải cách hành chính và các lĩnh vực khác.

4. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/02/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính, phân cấp quản lý nhà nước và thực thi công vụ năm 2024, đối với 09 đơn vị (Trong đó, 04 cơ quan chuyên môn và 05 Phường). Nội dung kiểm tra bao gồm công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và phân cấp quản lý đối với 06 lĩnh vực: lĩnh vực ngân sách; lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường; Quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính; Quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức; Quản lý nhà nước về môi trường; Quản lý nhà nước lĩnh vực xây dựng.

Về kiểm tra công vụ: Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Đoàn kiểm tra công vụ đã tiến hành kiểm tra đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với nhân dân tại 02 đơn vị (Ủy ban nhân dân Phường 2, 7). Kết quả: chưa phát hiện sai phạm gì, chỉ nhắc nhở đơn vị niêm yết công khai lịch công tác của cán bộ, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ công vụ (đi cơ sở, đi họp, đi công tác...) để thuận lợi cho việc người dân đến liên hệ công tác.

5. Những giải pháp về chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- *Phân công người đứng đầu đơn vị phụ trách công tác CCHC*: Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số: 1309/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính thành phố Sóc Trăng. Trưởng Ban Chỉ đạo là đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Phó trưởng ban trực là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên Ban Chỉ đạo là Thủ trưởng các phòng chuyên môn và Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ thành phố.

- *Sáng kiến mới trong cải cách hành chính*: Thành phố Sóc Trăng duy trì hoạt động Trung tâm điều hành đô thị thông minh và phòng họp thông minh nhằm thực hiện mục tiêu **“Xây dựng Chính phủ điện tử gắn với công tác Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin”** hướng đến đô thị thông minh.

Ngoài ra thành phố tiếp tục duy trì thực hiện mô hình “Chi trả mai táng phí tại nhà cho người có công” trên địa bàn thành phố Sóc Trăng; mô hình “túi bảo quản hữu ích” và mô hình “Hộ tịch điện tử” thuộc lĩnh vực Tư pháp; Ủy ban nhân dân phường 6 thực hiện mô hình “Chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người già”; mô hình Ứng dụng mã QR code trong hoạt động hành chính: QR thanh toán tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, QR niêm yết TTHC, QR lấy tài liệu trong các cuộc họp, QR đăng ký quyền sử dụng đất. Tiếp tục thực hiện mô hình **“3 Không”** với Chủ đề: **“Không trực tiếp - Không hẹn - Không tiền mặt”** ở một số thủ tục hành

chính trên địa bàn thành phố Sóc Trăng theo Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/4/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Tiếp tục duy trì nhóm Zalo chỉ đạo về đô thị, về môi trường, cải cách hành chính, ... những nội dung, thông tin không có tính bảo mật thì được chỉ đạo, báo cáo thông qua nhóm Zalo, tùy theo tính chất và đối tượng sẽ tạo nhóm Zalo riêng để chỉ đạo rất kịp thời, hiệu quả (sau đó chuyển tải văn bản qua hộp thư điện tử).

6. Bố trí kinh phí triển khai các hoạt động cải cách hành chính

Nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố ngay từ đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố đã cấp kinh phí với số tiền 70.000.000 đồng để phục vụ chi cho các hoạt động cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

7. Về những hoạt động nổi bật, mới trong công tác chỉ đạo điều hành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

Được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện thí điểm chuyển giao nhiệm vụ cho nhân viên Bưu điện hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố Sóc Trăng, góp phần giảm tải lượng công việc cho công chức chuyên môn. Đến thời điểm hiện tại đã bố trí 05 nhân sự phụ trách tiếp nhận và trả hồ sơ ở 05 lĩnh vực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố.

Thành ủy ban hành Quyết định số 1845-QĐ/TU ngày 10/6/2024 về thành lập Ban chỉ đạo CCHC thành phố, Trưởng ban chỉ đạo là đồng chí Bí thư Thành ủy, Phó Trưởng ban trực là Phó Bí thư - Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các thành viên Ban chỉ đạo là Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thành phố, các Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường.

Tổ chức Hội nghị Tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm thực hiện các mô hình về CCHC năm 2024 có 43 đại biểu tham dự với 04 mô hình ở 04 đơn vị phường.

Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện “Tuyển phổ thanh toán không dùng tiền mặt và thực hiện thí điểm “Phường thanh toán không dùng tiền mặt” trên địa bàn thành phố Sóc Trăng.

Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm về CCHC tại thành phố Hạ Long (tỉnh Quảng Ninh) Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 16/7/2024 của UBND thành phố về tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm các mô hình về CCHC năm 2024 và Công văn số 1445/UBND-HC ngày 17/7/2024 về tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm mô hình trung tâm hành chính công thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh; Tham quan học tập kinh nghiệm về đô thị thông minh – chuyển đổi số tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (Công văn số 2758/UBND-VP ngày 26/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố).

Tiếp đoàn công tác của Thị xã Ngã Năm, huyện Mỹ Tú (tỉnh Sóc Trăng) và đoàn công tác của Phường Tân Phong thành phố Biên Hòa trao đổi, học tập kinh nghiệm tại thành phố Sóc Trăng về mô hình Trung tâm điều hành đô thị thông minh và phòng họp thông minh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NĂM

1. Cải cách thể chế

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Sóc Trăng năm 2024; Công văn số 07-UBND-HC ngày 03/01/2024 thực hiện Nghị định số 92/2023/NĐ-CP ngày 19/12/2023 của Chính phủ về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ; Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng năm 2024; Công văn số 686/UBND-HC ngày 15/4/2024 về việc triển khai thí điểm tiếp nhận hồ sơ cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Công văn số 116/STP-HC và BTTP ngày 02/4/2024 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 12/7/2024 về triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn thành phố Sóc Trăng; Công văn số 1641/UBND-HC ngày 07/8/2024 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 29/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về thực hiện Quyết định số 143/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng Bộ pháp điển".

- *Công tác xây dựng và triển khai Kế hoạch Kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố:* Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng ban hành Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/3/2024 của về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Sóc Trăng năm 2024. tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 09 văn bản quy phạm (quyết định) quy định quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của các phường, đến tháng 9/2024 do sáp nhập phường 1, phường 9 thành phường 1 mới nên hiện có 9 phường tương đương 9 văn bản quy phạm. Qua bước đầu kiểm tra, chưa phát hiện nội dung trái pháp luật. Việc xây dựng Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 12/6/2024 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra thành phố Sóc Trăng được đảm bảo theo quy định tại Chương X của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Chất lượng văn bản ban hành được đảm bảo theo thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Kiểm tra theo thẩm quyền đảm bảo xem xét, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của văn bản được kiểm tra.

- *Xây dựng và triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024:* Ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 20/02/2024 theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn thành phố Sóc Trăng năm 2024; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 22/5/2024 về kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Sóc Trăng. Thành

lập đoàn kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Sóc Trăng 03 đơn vị (gồm phường 1, phường 6, phường 10).

- *Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024*: Ban hành kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2024. Trong năm tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ và triển khai các văn bản pháp luật về công tác hộ tịch, chứng thực và nuôi con nuôi năm 2024 trên địa bàn thành phố Sóc Trăng và Hội nghị tuyên truyền triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn thành phố Sóc Trăng được 02 cuộc với 128 lượt người tham dự; đưa 63 đại biểu (cán bộ, công chức thành phố và 10 phường) tham dự Hội nghị tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024; Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tổ chức 08 cuộc với 280 lượt người tham dự, trong đó huấn luyện dân quân tự vệ được 04 lớp về các nội dung tuyên truyền Luật Nghĩa vụ Quân sự, an toàn giao thông, Luật Phòng thủ dân sự năm 2023, Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Luật Khám bệnh, chữa bệnh,...

2. Công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông

Ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, với nội dung thực hiện rà soát 01 TTHC thuộc lĩnh vực Đất đai.

- Công tác cập nhật, rà soát TTHC được thực hiện thường xuyên. Tính từ đầu năm đến ngày 31/5/2024 Ủy ban nhân dân tỉnh đã bãi bỏ thay thế 45 TTHC, ban hành mới 14 TTHC. Hiện tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp thành phố là: 278 thủ tục; TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp phường là: 129 thủ tục. Số TTHC đã đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử thành phố và niêm yết tại bảng niêm yết của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và các phường. Ủy ban nhân dân Phường 1, Phường 4 và phường 6 có thông báo rút ngắn thời gian giải quyết TTHC³⁸.

- Kết quả giải quyết hồ sơ hành chính cấp thành phố: đã tiếp nhận 16.865 hồ sơ (trong đó, theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: 16.865 hồ sơ; theo dịch vụ công trực tuyến: 14.475 hồ sơ), giải quyết hoàn trả trước hạn 16.369 hồ sơ, trễ hạn 268 hồ sơ (đã gửi thư xin lỗi đến cá nhân, tổ chức); còn 228 hồ sơ đang xử lý. Cấp Phường: đã tiếp nhận 14.654 hồ sơ, hoàn trả đúng hạn 14.537 hồ sơ, có 40 hồ sơ trễ hạn (đã gửi thư xin lỗi đến cá nhân, tổ chức); còn 77 hồ sơ đang xử lý.

- Tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: hiện tại UBND thành phố triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần trên trang một cửa điện tử UBND thành phố là 82 TTHC, toàn trình là 87 TTHC. Ngoài ra trên trang Dịch vụ công trực tuyến Quốc gia đã công khai 32 TTHC.

³⁸ Phường 1: Thông báo số 05/TB-UBND, ngày 04/5/2024; Phường 4: Thông báo số 16/TB-UBND, ngày 10/6/2024; Phường 6: Thông báo số 42/TB-UBND, ngày 05/6/2024

- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố đã thực hiện việc thu thập ý kiến tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ công việc qua hệ thống khảo sát sự hài lòng của người dân. Đã nhận được 986 ý kiến phản hồi. Ý kiến hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ công việc 986/986 phiếu hợp lệ đạt tỷ lệ 100%.

3. Công tác cải cách tổ chức bộ máy

Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố có 11 cơ quan chuyên môn trực thuộc, 36 đơn vị sự nghiệp (gồm: 05 đơn vị sự nghiệp công lập và 31 đơn vị sự nghiệp giáo dục); 01 Hội đặc thù.

- **Tình hình thực hiện tổ chức biên chế của đơn vị:**

+ Phòng, ban chuyên môn: biên chế 90/92; Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP:10/11;

+ Đơn vị sự nghiệp: biên chế 1.093/1.252; Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 70/80 người.

+ Ủy ban nhân dân 10 phường: có mặt 191 người (trong đó: Cán bộ chuyên trách 98 người; Công chức 93 người).

4. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Từ đầu năm đến nay đã cử 408/266 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng đạt 153,38% so với Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024.

- Kết quả đánh giá CBCCVC năm 2023:

* **Cấp thành phố:** Số CBCCVC được đánh giá/tổng số CBCCVC hiện có mặt 1.607 CBCCVC. Kết quả đánh giá: 1.607/1.607 CBCCVC đạt 100% trong đó, 591 CBCCVC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ 36,78%; 940 CBCCVC Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỷ lệ 58,49%; 55 CBCCVC hoàn thành nhiệm vụ đạt tỷ lệ 3,42%; 18 CBCCVC không hoàn thành nhiệm vụ đạt tỷ lệ 1,12%; 03 CBCCVC chưa đánh giá (01 trường hợp do tính đánh giá và 02 trường hợp do tham gia công tác chưa đủ 6 tháng).

* **Cấp Phường:** Số CBCC được đánh giá/tổng số CBCC hiện có mặt 291/291 CBCC. Kết quả đánh giá: 291/291 CBCC đạt 100% trong đó, 62 CBCC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 226 CBCC Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 01 CBCC Hoàn thành nhiệm vụ; 02 CBCC chưa đánh giá do chưa đủ thời gian công tác 6 tháng.

5. Công tác cải cách tài chính công

- Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm kinh phí đối với 28/28 đơn vị hành chính thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thực hiện đảm bảo chi thường xuyên đối với 15 đơn vị; 18 đơn vị thực hiện tự chủ một phần và 03 đơn vị tự chủ toàn phần.

- Ban hành Báo cáo số 88/BC-UBND, ngày 08/3/2024 kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày

17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ năm 2023

6. Công tác hiện đại hóa hành chính nhà nước

a) Ứng dụng công nghệ thông tin

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 16/5/2024 về Chuyển đổi số thành phố Sóc Trăng năm 2024; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 25/5/2024 về hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng năm 2024; Kế hoạch phối hợp số 01/KHPH-UBND-NHNN ngày 24/4/2024 giữa Ủy ban nhân dân thành phố và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện “Tuyển phố thanh toán không dùng tiền mặt và thực hiện thí điểm “Phường thanh toán không dùng tiền mặt” trên địa bàn thành phố Sóc Trăng.

Duy trì sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, giao dục, tài nguyên – môi trường, tử bộ, ngành Trung ương đến cấp phường. Thực hiện liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên trang dịch vụ công để nâng cao số lượng, chất lượng cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến nhằm đảm bảo nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

Hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động của cơ quan, phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản được ứng dụng hiệu quả. Hệ thống hợp trực tuyến liên thông từ Ủy ban nhân dân tỉnh đến Ủy ban nhân dân thành phố và 09 phường ổn định; Hệ thống quản lý văn bản điều hành được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố sử dụng thường xuyên. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: tổng số văn bản đến đã xử lý 45.904 văn bản (trong đó, cấp thành phố: 18.627 văn bản, cấp phường: 27.277 văn bản), tổng số văn bản đi đã phát hành: 17.096 (cấp thành phố: 9.847, cấp phường: 7.249), trong đó tổng số văn bản đi được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử: 10.104 (cấp thành phố: 6.719, cấp phường: 3.385). Có 100% cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân 09 Phường thực hiện xử lý công việc và trao đổi dữ liệu trên môi trường mạng.

100% công chức đều được cấp hộp thư công vụ và thường xuyên sử dụng hộp thư này trong trao đổi công việc và 100% lãnh đạo các phòng chuyên môn và 10 phường đều được cung cấp thiết bị ký số. Ngoài ra các cơ quan, đơn vị thành lập các nhóm Zalo để giải quyết công việc chỉ đạo điều hành. Hiện nay các đơn vị đang ứng dụng các phần mềm quản lý, điều hành ngân sách như: Quản lý tài sản; thiết bị (tỷ lệ đạt 100%), phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp (tỷ lệ đạt 100%), phần mềm kế toán ngân sách xã (tỷ lệ đạt 100%), phần mềm quản lý ngân sách của Bộ Tài chính (TABMIS) áp dụng cho ngân sách thành phố; phần mềm quản lý thu học phí; kiểm định chất lượng giáo dục; phổ cập giáo dục xóa mù chữ; quản lý ngân hàng đề thi; phần mềm quản lý học trực tuyến, phần mềm quản lý số hóa văn bằng chứng chỉ. Các phần mềm này đã mang lại hiệu quả rất tốt cho việc cập nhật số liệu phục vụ các loại báo cáo được nhanh chóng và độ chính xác cao.

Hệ thống báo cáo cấp tỉnh: thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình phát

triển kinh tế - xã hội, Cải cách hành chính, Kiểm soát thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, đạt 100% nền tảng báo cáo tỉnh đã xây dựng. Quản lý 05 tài khoản phục vụ hệ thống thông tin báo cáo văn phòng Chính phủ điện tử (02 tài khoản tổng hợp, 02 tài khoản phê duyệt, 01 tài khoản gửi báo cáo).

- Tình hình sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Số lượng dịch vụ công trực tuyến hiện nay trên địa bàn thành phố có 165/278 thủ tục hành chính cấp thành phố (trong đó có 78 thủ tục một phần, 87 thủ tục toàn trình) đạt tỷ lệ 60%; cấp phường có 85/129 thủ tục (trong đó có 22 thủ tục một phần, 63 thủ tục toàn trình), đạt tỷ lệ 66%. Chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả 09 Phường và thành phố tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 100% hồ sơ toàn trình và một phần được gửi trực tuyến. Trong năm 2024, cấp thành phố nhận trực tuyến 14.112/14.232 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99% tổng số hồ sơ, cấp phường có 6.083/6.132 hồ sơ trực tuyến, đạt 99%.

+ Tuyên truyền vận động người dân thực hiện gửi và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích được 651 hồ sơ (cấp thành phố: 04 thủ tục với 565 hồ sơ, cấp phường: 14 thủ tục với 86 hồ sơ).

b) Áp dụng ISO trong hoạt động

Ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2024; Kế hoạch về Duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 năm 2024.

Tiếp tục duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động, thường xuyên rà soát hệ thống tài liệu nội bộ và tài liệu bên ngoài bổ sung để áp dụng giải quyết hồ sơ hành chính, các quy trình ISO luôn cập nhật thống nhất với bộ thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố. Thực hiện công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các lĩnh vực hoạt động và bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đánh giá nội bộ tại các cơ quan chuyên môn. Kết quả đã đánh giá 11/11 cơ quan đạt 100%.

Kèm theo Báo cáo này Phụ lục 2 đính kèm (Bảng 2)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Đạt được những kết quả trên là do sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cũng như sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các Phường trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn thành phố như tiếp tục được đẩy mạnh, bám sát nội dung kế hoạch CCHC năm 2024 đã đề ra.

2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh đó còn một số khó khăn, vướng mắc như: còn một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm sâu đến công tác CCHC; công tác tuyên truyền CCHC chưa đi vào chiều sâu, các Phường chưa có mô hình thiết thực trong cải cách thủ tục hành chính, công tác tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo hiệu quả chưa cao.

Công tác kiểm tra CCHC chưa thực hiện được do phải tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng khác.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các Cấp uỷ đảng, người đứng đầu các cơ quan hành chính đối với công tác CCHC. Tiếp tục thực hiện các kế hoạch về CCHC hành chính, cải cách TTHC.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC ở từng ngành, từng cấp chính quyền trên phương tiện thông tin đại chúng, đặt biệt là tuyên truyền, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời duy trì Chuyên trang CCHC thành phố và chuyên mục “Người dân thành phố Sóc Trăng với Cải cách hành chính”.

Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, giảm chi phí thực hiện các thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính.

Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức viên chức, coi đây vừa là mục tiêu vừa là động lực của CCHC.

Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác, cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ, hành vi ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử.

Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra, thanh tra về CCHC nhằm tạo kết quả chuyển biến thực sự và rõ nét về kỷ luật, kỷ cương hành chính, năng lực quản lý điều hành và chất lượng dịch vụ công.

Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện cải cách hành chính. Tổ chức nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm CCHC với các đơn vị bạn thực hiện tốt công tác CCHC có hiệu quả.

Trên đây là kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND;
- PCT Châu Kiến Tường;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Trí

STT	Nội dung	Họ tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn ³⁹	Email/điện thoại
1	Lãnh đạo phụ trách cải cách hành chính	Trần Văn Trí	CT. UBND TPST		tvtri@soctrang.gov.vn
2	Công chức phụ trách tham mưu cải cách hành chính	Trần Thị Thu Suong	Trưởng phòng Nội vụ		suongnv@gmail.com
3	Công chức phụ trách Bộ phận một cửa	Trương Xuân Anh Khoa	Phó chánh Văn phòng HĐND – UBND TPST		txakhoa@soctrang.gov.vn
4	Nhân viên phụ trách tham mưu CNTT	Nguyễn Bá Khang	Nhân viên VP. HĐND – UBND TPST		nbkhang@soctrang.gov.vn

³⁹ Chỉ thống kê đối với công chức tham mưu CCHC, CNTT và công chức một cửa



PHỤ LỤC
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1/BC-UBND, ngày 17/12/2024 của UBND thành phố)

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	Số lượng/ tỷ lệ	Ghi chú
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	84	Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2024 thực hiện cải cách hành chính năm 2024
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch		25	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	21	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	3	
2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/02/2024 Kiểm tra công tác CCHC, phân cấp quản lý nhà nước và thực thi công vụ năm 2024
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/02/2024 Tuyên truyền CCHC năm 2024
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	100	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh (https://cchc.soctrang.gov.vn/)	Tin, bài	9	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài	22 bài viết	
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài		
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn, ...	Có = 1 Không = 0	1	
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	12	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	12	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0; Có = 1	1	
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0; Có = 1	1	



7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	986	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	0	
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	100	
6	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp	Có = 1 Không = 0	0	
7	Việc chấp hành Chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 10, Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1	
8	Kết quả thực hiện nhiệm vụ khác (nếu có)			
II Cải cách thể chế				
1	Số VBQPPL đã ban hành	Văn bản	0	
	Số VBQPPL được ban hành đúng tiến độ	Văn bản	0	
	Số VBQPPL được ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	Văn bản	0	
2	Kiểm tra và tự kiểm tra, xử lý VBQPPL			
	Số VBQPPL tự kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản	0	
	Số VBQPPL kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	8	Quyết định quy định quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của Phường 1, 2, 4, 5, 7, 8, 9 và 10
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản	0	
3	Rà soát VBQPPL			
	Số VBQPPL phải rà soát	Văn bản	45	Rà soát hệ thống hóa văn bản Quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023
	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	45	
	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
	Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Không = 0; Có = 1	1	
	Số lượng văn bản đã tuyên truyền	Văn bản		Tuyên truyền một số quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
III Cải cách thủ tục hành chính				
	Kiểm soát TTHC	Không = 0; Có = 1	1	Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024
	Số lượng TTHC thực hiện rà soát	TTHC	1	TTHC: Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân

1	Kế hoạch rà soát TTHC	Có = 1 Không = 0	1	Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Sóc Trăng
	Đơn giản hóa TTHC	Không = 0; Có = 1	1	Chưa đến thời hạn báo cáo
	Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định	Thủ tục	2	Lĩnh vực hoạt động xây dựng
	Giảm thành phần hồ sơ	Thủ tục	0	
	Khác	Thủ tục	0	
2	Thống kê TTHC			
	Số TTHC được công bố mới	Thủ tục	14	
	Số TTHC đã được bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	45	
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục		
	- Số TTHC áp dụng tại UBND cấp huyện:	Thủ tục	287	
	- Số TTHC áp dụng tại UBND cấp xã:	Thủ tục	129	
4	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến	1	
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến	1	
5	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	287	
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	287	
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%		
6	Kết quả giải quyết TTHC			
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận	Hồ sơ	16.865	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả		16.637	còn 228 hồ sơ đang giải quyết
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	16.369	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận	Hồ sơ	14.654	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã giải quyết và trả kết quả	Hồ sơ	14.654	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	14.537	Còn 77 hồ sơ đang giải quyết
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	11	
	Số đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	36	
	Số phòng ban trong đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng đơn vị SNCL đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	0	

	Số lượng phòng ban trong đơn vị SNCL đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	0	
2	Số liệu về biên chế công chức			
	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	92	
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	90	
	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	10	
	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản trong năm so với kế hoạch	%		
3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
	Tổng số người làm việc được giao	Người	1.252	1. Trung tâm GDNN-GDTX: 24 2. Trung tâm VH-TT-TT: 35 3. Đội Trật tự: 12 4. Ngành Giáo dục: 1.181
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	1.093	1. Trung tâm GDNN-GDTX: 18 2. Trung tâm VH-TT-TT: 27 3. Đội Trật tự: 6 4. Ngành Giáo dục: 1.042
	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	7	1. Trường Mẫu giáo Vĩnh Xuyên: 01 2. Trường Mẫu giáo Mai Hoa: 01 3. Trường Tiểu học Võ Thị Sáu: 01 4. Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt: 01 Phòng Giáo dục và Đào tạo: 03
	Tỷ lệ % đã tinh giản so với kế hoạch năm	%	35	
4	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn			
	Tổng số người làm việc được phê duyệt	Người	58	Phê duyệt theo Đề án VTVL 1. Ban Quản lý dự án: 17 2. Ban Quản lý chợ: 24 3. Trung tâm Phát triển quỹ đất: 17
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	49	Phê duyệt theo Đề án VTVL 1) Ban Quản lý dự án: hiện có 17 2) Ban Quản lý chợ: hiện có 18 3) Trung tâm Phát triển quỹ đất: hiện có 14
5	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện	Người	4	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Người	33	
	Số lượng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện	Người	84	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp Phường	Người	27	
6	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước			Dự kiến cuối tháng 6/2024
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
7	Hoạt động thanh tra cấp huyện			

	Số đơn vị thuộc và trực thuộc UBND cấp huyện đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị	2	
	Số UBND cấp xã đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị	3	
	Số vấn đề phát hiện qua thanh tra	Vấn đề	23	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	23	
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành và gửi về Sở Nội vụ	Có = 1 Không = 0	1	
2	Tuyển dụng công chức, viên chức			
	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	2	Huỳnh Tấn Phát; Nguyễn Hồng Hiếu
	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người		
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	1	
	Số lãnh đạo UBND cấp xã được bổ nhiệm mới	Người	3	- Phường 2 và Phường 5
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch	Người	266	
	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	408	Đạt 153,38%
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người		
	Kết quả thực hiện thực tế	Người		
6	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (cả về Đảng và chính quyền).			
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	3	
	Số công chức chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số người làm việc tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ hoàn toàn	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ một phần	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo	Người	0	



	Số cán bộ cấp xã bị kỷ luật	Người	1	
	Số công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
VI	Cải cách tài chính công			
1	UBND cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số tổ chức hành chính trực thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị	28	
3	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thực hiện cơ chế tự chủ		36	
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	3	
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	18	
	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	15	
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Không = 0; Có = 1	1	Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 16/5/2024;
2	Bổ trí công chức, viên chức chuyên trách CNTT	Người	1	
3	Tham gia Hệ thống hợp trực tuyến của tỉnh			
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp huyện	Có = 1 Không = 0	1	
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp xã.	Có = 1 Không = 0	1	
4	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành:			
	- UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	Có = 1 Không = 0	1	
	- Số lượng UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.	Đơn vị	9	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp huyện	Văn bản	17.900	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử)	Văn bản	12.519	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	3.399	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp phường	Văn bản	3.864	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	3.385	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	267	
5	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			

	UBND cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	Có = 1 Không = 0	1
	Số lượng đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	Đơn vị	9
6	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4		
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3		
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	82
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	82
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	41
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	TTHC	
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	87
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	87
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	28
	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC	119
	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	14.992
	Số lượng hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	14.871
	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	TTHC	45
	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh	TTHC	35
	Sử dụng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1; Không = 0	1
	Số lượng công chức, viên chức có tài khoản thu điện tử chính thức	Người	308
	Tổng số lượng lãnh đạo được cấp chứng thư số	Người	92
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	7
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã được cấp chứng thư số	Người	40
	Số lượng lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	45
	Triển khai các ứng dụng số khác như: Quản lý nhân sự, Quản lý tài chính – Kế toán, Quản lý Thi đua – Khen thưởng, Quản lý tài sản	Số lượng phần mềm	2
7	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)		
8	UBND cấp huyện		
9	- Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	220

	- Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	- Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	4	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
10	- Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	578	
11	UBND cấp xã			
	- Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	73	
	- Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	- Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	14	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	14	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	86	
12	Áp dụng ISO trong hoạt động			
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	1	
	Số UBND cấp xã thực hiện công bố, công bố lại ISO	Cơ quan, đơn vị	9	
	Số UBND cấp xã thực hiện đánh giá nội bộ	Cơ quan, đơn vị	9	
	Số UBND cấp xã xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống QLCL	Cơ quan, đơn vị	9	

